

**THÔNG TƯ**

**Về việc ban hành giá cước sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ các cơ quan Đảng và Nhà nước**

**BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

Căn cứ Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 39/2007/QĐ-TTg ngày 21 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý giá cước dịch vụ bưu chính, viễn thông;

Căn cứ công văn số 228CP-CN ngày 19/02/2004 của Chính phủ về việc “Xây dựng mạng Truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng và Nhà nước”;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Viễn thông,

**QUY ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành giá cước sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ các cơ quan Đảng và Nhà nước trong phạm vi toàn quốc như sau:

1. Đối với tốc độ kênh đến 2.048Kbps (2Mbps):

*Đơn vị tính: Đồng/tháng*

STT	Tốc độ kênh	Giá cước
1	56/64Kbps	33.000
2	128Kbps	66.000
3	256Kbps	99.000
4	512Kbps	165.000
5	1.024Kbps	330.000
6	2.048Kbps (2Mbps)	492.000

2. Đối với tốc độ kênh trên 2.048Kbps (2Mbps):

2.1. Giá cước đối với tốc độ kênh từ trên 02Mbps đến 50Mbps được tính bằng giá cước tốc độ kênh 02Mbps X bội số tốc độ kênh 02Mbps X 0,8.

2.2. Giá cước đối với tốc độ kênh từ trên 50Mbps được tính bằng giá cước tốc độ kênh 02Mbps X bội số tốc độ kênh 02Mbps X 0,6.

**Điều 2.** Các mức giá cước quy định tại Thông tư này chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng.

**Điều 3.** Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 04 năm 2010.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Viễn thông, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, Tổng Giám đốc Tập đoàn bưu chính viễn thông Việt Nam và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Thủ tướng Chính phủ và các Phó Thủ tướng CP;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Bộ TTTT: BT và các TT;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Ban chỉ đạo CNTT của các cơ quan Đảng;
- Cơ quan TW của các đoàn thể;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản);
- Bộ Tài chính (Cục quản lý giá);
- Các đơn vị chuyên trách CNTT của các Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ TT&TT;
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ TT&TT;
- Lưu: VT, Vụ VT.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC**

**Lê Nam Thắng**